

B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
30	B4.1												CN Ha
31	B4.2												CN Ha
32	B4.3												CN Ha
33	B4.4												CN Ha
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (38)													
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
34	C1.1		2	2	2	2	2	2	2	2	2		Ha TC
35	C1.2		2	2	2	2	2	2	2	2	2		Ha TC
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
36	C2.1		4	4	2	3	2	2			4		ĐD Ha
37	C2.2		3	3	2	3	2	2				3	ĐD Ha
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
38	C3.1		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	ĐD Ha
39	C3.2		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	ĐD Ha
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
40	C4.1		3	3	3	3	3	3			3		CN Phương
41	C4.2		3	3	3	4	4	3	1		4		CN Phương
42	C4.3		3	3	3	3	3	3			3		CN Phương
43	C4.4		2	2	2	2	2	2			2		CN Phương
44	C4.5		3	3	3	3	3	3			3		CN Phương
45	C4.6											1	CN Phương
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (6)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
46	C5.1	3	2	2	2	3	3	2	1	2	1		BS Phương
47	C5.2	3	2	2	3	2	2	2	3	3	2		BS Phương
48	C5.3	1	2	3	1	3	3	1	3	3	1		BS Phương
49	C5.4		3	3	3	1	1	3	3	2	3		Dũng - Bình
50	C5.5		3	3	3	3	3	3		2	3		Dũng - Bình
51	C5.6		3	2	0	3	3	3			3		Dũng - Bình
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (5)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
52	C6.1		2	2	2	2	2	2			2		CN Phương
53	C6.2		3	3	3	3	3	3			3		CN Phương
54	C6.3		3	3	3	3	3	3			3		CN Phương
55	C6.4		3	3	3	3	3	3			4		CN Phương
56	C6.5		2	2	2	2	2	2			2		CN Phương
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
57	C7.1		1	1	1	1	1	1					BS Phương
58	C7.2		1	1	1	1	1	1			1		BS Phương
59	C7.3		3	2	2	3	2	2			3		BS Phương
60	C7.4		3	3	1	2	3	3			1		BS Phương
61	C7.5		1	1	1	1	1	1			1		BS Phương

C8. Chất lượng xét nghiệm (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
62	C8.1									3			BS Phương
63	C8.2									2			BS Phương
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
64	C9.1		3	3		3	3	3					DS Thụy
65	C9.2		3	3		3	3	3					DS Thụy
66	C9.3		4	4	4	4	4	4					DS Thụy
67	C9.4		4	4	4	4	4	4					DS Thụy
68	C9.5		4	4	4	4	4	4					DS Thụy
69	C9.6		4	4	4	4	4	4					DS Thụy
C10. Nghiên cứu khoa học (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
70	C10.1		1	3	1	1	1	1	1	1	1		BS Phương
71	C10.2		1	1	1	1	1	1	1	1	1		BS Phương
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (9)													
D1. Thiết lập hệ thống và xây dựng, triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng (3)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
72	D1.1	3	2	3	3	3	3	3	3	3	3		BS Minh
73	D1.2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3		BS Minh
74	D1.3	3	3	3	2	3	3	2	3	3	4		BS Minh
D2. Phòng ngừa các sai sót, sự cố và cách khắc phục (2)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
75	D2.1		3	3		3		3	3		3		BS Phương
76	D2.2		3	3	3	3		3	3		3		BS Phương
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (4)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
77	D3.1	3	2	2	2	2		2	2		2		
78	D3.2		3	3	3	3	3	2	3	3	BV		
79	D3.3		3	3	2	3		2	2		BV	BV	
	D3.4	2	3	3	2	2	2	3	3	3	3		
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA													
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)		PK	Nội	Ngoại	Nhi	LCK	Sản	ĐY	CDHA	XN	HSCC	BV	NGƯỜI KIỂM TRA
80	E1.1						3						BS Bình
81	E1.2						3						BS Bình
82	E1.3						4						BS Bình
83	E1.4						4						BS Bình

1/ Nhận xét của đoàn Kiểm tra:

- Đa số các khoa không có đề tài nghiên cứu khoa học & sáng kiến cải tiến
- Các Khoa xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng hàng năm phải có hướng tăng dần
- Các Khoa tự xây dựng kế hoạch Khảo sát sự hài lòng của người bệnh nên đảm bảo tính khách quan, trung thực. Tổng hợp phân tích kết quả khảo sát, phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại của Khoa để tiến tới đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh của Phòng điều dưỡng việc hướng dẫn tư vấn điều trị, chăm sóc giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân ở các khoa còn hạn chế, sơ sài
- Việc thực hiện y lệnh giữa Bác sĩ và điều dưỡng chưa khớp với nhau. Những y lệnh đặc biệt, bổ sung đột xuất điều dưỡng chưa thể hiện trên phiếu chăm sóc
- Các Khoa cần phổ biến nội dung qui định lưu trữ, quản lý hồ sơ bệnh án và qui chế hồ sơ bệnh án cho toàn thể nhân viên khoa biết và thể hiện trong giao ban khoa .
- Chưa có vách ngăn di động tại buồng bệnh (Nhi, Đông Y)
- Đa số các khoa có giám sát tuân thủ phác đồ điều trị, qui trình kỹ thuật Bác sĩ và điều dưỡng bằng các bảng kiểm (XN chưa có) nhưng còn sơ sài và chưa sát trọng tâm. Các Khoa nên chọn những kỹ thuật hay làm ở khoa.
- Đa số các khoa có phác đồ điều trị nhưng còn ít cần bổ sung thêm và số lượng nên đồng đều ở 3 khoa (Mắt ,TMH, RHM)
- Các khoa nên phổ biến qui trình kỹ thuật và phác đồ điều trị trong sổ họp khoa, sổ đào tạo chuyên môn, cần thường xuyên và cụ thể hơn
- Biển báo số điện thoại gọi nhân viên y tế khi cần ở buồng bệnh còn nhỏ khó đọc (Nhi),(Ngoại) một số buồng bệnh còn thiếu (Nội). Chưa có số điện thoại trong buồng bệnh (Đông Y) .
- Cần phân biệt giữa số điện thoại đường dây nóng và số điện thoại khi cần gọi nhân viên y tế (Khoa LCK).
- Khoa Sản có phòng Tư vấn sức khỏe nhưng chưa có bàn ghế. Tập huấn "Nuôi con bằng sữa mẹ" & "Phương pháp tiếp xúc da kề da" cần thể hiện trên sổ sách cụ thể hơn.
- Công tác chống nhiễm khuẩn: Một số điều dưỡng thực hiện rửa tay chưa đúng qui trình
- Một số khoa chưa có nơi xử lý dụng cụ và bảng biểu hướng dẫn như Khoa Đông Y, CDHA, Khoa Khám bệnh
- Một số nhân viên thuộc mạng lưới KSNK chưa có chứng nhận đào tạo

2/ Ý kiến các khoa:

HSCC:	<ul style="list-style-type: none">- Cơ sở vật chất Khoa cũ kỹ đề nghị thay các cửa sổ kính chớp bằng cửa lùa- khi giao chỉ tiêu kế hoạch phải phù hợp nhân lực- Nên động viên BS ngoài Khoa tham gia trực tại cấp cứu.
NHI	<ul style="list-style-type: none">- Cơ sở vật chất khoa Nhi quá xuống cấp đề nghị sửa chữa, trước tiên khoa xin quyết vôi tường
LCK	<ul style="list-style-type: none">- Xin bổ sung nhân lực chuyên Khoa mắt, TMH.- Máy Nội soi đem đi bảo hành quá lâu- Ghế răng quá cũ đề nghị trang bị mới- Xin cải tạo phòng hành chính để nói rộng phòng trực-Trang bị giường có thanh chắn cho người cao tuổi- Thay mặt ghế ngồi phòng giao ban
XN	<ul style="list-style-type: none">-Xin bố trí 1 đèn cực tím tại phòng kỹ thuật- Đề nghị cấp trên cho văn bản qui định nội kiểm các máy xét nghiệm- Khoa sẽ triển khai kỹ thuật xét nghiệm CRP; ANA (test)'- Bổ nhiệm điều dưỡng trưởng khoa
NGOẠI	<ul style="list-style-type: none">- Xin thêm 1 máy vi tính, 1 tủ đựng dụng cụ phòng mổ- Làm lưới cầu thang phía sau phòng mổ- Sơn lại toàn bộ hệ thống cửa- Xin bổ sung nhân lực điều dưỡng